

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2022/HS-ST
Ngày 03-8-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Loan.

Thẩm phán: Ông Hoàng Đức Trường.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thanh Toàn;
2. Bà Nguyễn Khánh Dậu;
3. Ông Trịnh Tiến Khoa.

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Văn Thuận - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Hà Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Giang tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Thanh Nga - Kiểm sát viên.

Ngày 03/8/2022, tại Phòng xử án Tòa án nhân dân tỉnh Hà Giang, xét xử sơ thẩm công khai Vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 28/2022/TLST-HS ngày 24/6/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2022/QĐXXST-HS ngày 19/7/2022 đối với các bị cáo:

1. **Lầu Mí S**, sinh ngày 17/7/1970, tại huyện Đ, tỉnh Hà Giang; nơi thường trú: Thôn H, xã H, huyện Đ, tỉnh Hà Giang; nghề nghiệp: Làm nương; trình độ văn hóa: 0/10; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lầu Dững L, sinh năm 1950 và bà Sùng Thị M, sinh năm 1951; vợ: Mua Thị S (đã chết); chung sống như vợ chồng với bà Sùng Thị C, sinh năm 1973 từ năm 1995 không có đăng ký kết hôn; con: Có 05 con, con lớn sinh năm 1991, con nhỏ sinh năm 2005; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 20/10/2021, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Giang; có mặt.

2. **Sùng Nhìa S**, sinh ngày 15/6/1981, tại huyện Đ, tỉnh Hà Giang; nơi thường trú: Thôn S, xã S, huyện Đ, tỉnh Hà Giang; nghề nghiệp: Làm nương;

trình độ văn hóa: 0/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Sùng Sáy V (đã chết) và bà Vàng Thị N (đã chết); vợ: Hầu Thị M, sinh năm 1980; con: Có 02 con, con lớn sinh năm 1998, con nhỏ sinh năm 2000; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 20/10/2021, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Giang; có mặt.

3. **Lầu Mí S**, sinh ngày 20/4/2000, tại huyện Đ, tỉnh Hà Giang; nơi thường trú: Thôn H, xã H, huyện Đ, tỉnh Hà Giang; nghề nghiệp: Làm nương; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lầu Mí S, sinh năm 1970 (*là bị cáo trong cùng vụ án*) và bà Mua Thị S, sinh năm 1960 (đã chết); vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 20/10/2021, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Giang; có mặt.

4. **Lầu Chá T**, sinh ngày 03/12/1994, tại huyện Đ, tỉnh Hà Giang; nơi thường trú: Thôn H, xã H, huyện Đ, tỉnh Hà Giang; nghề nghiệp: Làm nương; trình độ văn hóa: 0/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lầu Mí S, sinh năm 1970 (*là bị cáo trong cùng vụ án*) và bà Mua Thị S, sinh năm 1960 (đã chết); vợ: Ly Thị S, sinh năm 1990; con: Có 05 con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2017; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 20/10/2021, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Giang; có mặt.

- Người bào chữa cho các bị cáo:

1. *Người bào chữa cho các bị cáo Lầu Mí S và Sùng Nhìa S:* Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền – Trợ giúp viên Pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp Pháp lý Nhà nước tỉnh Hà Giang, có mặt.

2. *Người bào chữa cho bị cáo Lầu Chá T và Lầu Mí S:* Bà Nguyễn Thị Lan – Trợ giúp viên Pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp Pháp lý Nhà nước tỉnh Hà Giang, có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Bà Sùng Thị C, sinh năm 1973; nơi thường trú: Thôn, xã, huyện Đồng Văn, tỉnh Hà Giang; có mặt.

Người làm chứng:

1. Anh Giàng Mí N, vắng mặt;

2. Anh Sấn Sử P, vắng mặt;

- **Người phiên dịch:** Ông Ma Chấn Sài, sinh năm 1995; trú tại: Thôn Sáo Lũng 2, xã Thái An, huyện Quản Bạ, tỉnh Hà Giang; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 17-18/10/2021, Lầu Mí S bảo con trai là Lầu Mí S tìm giúp số điện thoại của người đàn ông bán ma túy ở tỉnh Lào Cai, do trước đó Lầu Mí S lưu hộ trên danh bạ điện thoại của Lầu Mí S là “Người Jura” (*Người đàn ông bán ma túy ở Lào Cai Lầu Mí S quen qua một lần đi đám ma tại Phố L – Đ và cho nhau số điện thoại*), Lầu Mí S gọi điện hỏi “*còn bột ngô trắng, vẩy trắng không*” (*bột ngô trắng, vẩy trắng được hiểu là ma túy Hêrôin*) và hỏi bao nhiêu tiền 01 bánh ma túy, người bán trả lời S là 220.000.000đ, sau khi trao đổi thương lượng nếu nhận ma túy tại huyện Q, tỉnh Hà Giang giảm xuống 170.000.000đ. Lầu Mí S đồng ý và hẹn ngày 19/10/2021, xuống Q lấy ma túy. Đến tối 18/10/2021, Lầu Mí S gọi điện cho Sùng Nhà S hỏi vay 50.000.000đ hẹn sáng hôm sau sang nhà Sùng Nhà S để nói chuyện, khoảng 06 giờ sáng ngày 19/10/2021, Lầu Mí S một mình đến nhà Sùng Nhà S hỏi vay tiền để đi mua một bánh ma túy và nói cho Sùng Nhà S biết 01 bánh ma túy giá là 220.000.000đ, khi đó Sùng Nhà S nói với Lầu Mí S chỉ có 35.000.000đ không phải vay nữa mà Sùng Nhà S sẽ góp số tiền 35.000.000đ để đi mua ma túy về chia ma túy tương đương với số tiền Sùng Nhà S góp, Lầu Mí S đồng ý. Khoảng 08 giờ 30 phút, Sùng Nhà S, một mình đi xe máy sang nhà Lầu Mí S, khi đó con trai của Lầu Mí S là Lầu Mí S, sinh năm 2000 và Lầu Chá T, sinh năm 1994, trú tại thôn H, xã H, huyện Đ, tỉnh Hà Giang, đang cùng nhau nấu cơm ở bếp, khi nấu cơm xong 4 người cùng nhau ăn cơm, ăn xong Lầu Mí S và Sùng Nhà S ra ngồi uống nước tại phòng khách, Sùng Nhà S đưa cho Lầu Mí S 35.000.000đ *đồng*, còn Lầu Mí S có 130.000.000, tổng số tiền là 165.000.000đ sau đó Lầu Mí S đi xuống bếp bảo với Lầu Chá T; Lầu Mí S, “*đi cùng bố với chú S đi lấy thuốc (mục đích muốn 2 con đi cùng bảo vệ khi mua ma túy)*”, Thùng và Say hiểu ngay là đi lấy ma túy. Sau đó Lầu Mí S lấy xe máy của mình biển kiểm soát 23B1 574.21 điều khiển chở Sùng Nhà S. Còn Lầu Mí S lấy xe máy của Say biển kiểm soát 23B1 583.21 điều khiển chở Lầu Chá T. Đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày 4 người đến địa phận huyện Q, tỉnh Hà Giang, nhìn thấy một người đàn ông đang đứng ở lề đường bên trái, Lầu Mí S rẽ xe sang cách người đàn ông đó khoảng 15 mét, Lầu Mí S đưa điện thoại cho S và bảo “*Gọi xem như thế nào, xem nó ở đâu*” S gọi cho “*Người Jura*” thấy người đàn ông đứng ở lề đường nghe điện thoại S nói “*Có phải ông đứng ngoài đường không*” người đàn ông đó bảo “*Phải*” xác định người đàn ông đó là người bán ma túy, Lầu Mí S bảo S Nhà S xuống xe đợi và điều khiển xe đến chỗ người đàn ông đó đi khoảng 100 mét, sau đó rẽ trái vào đường bê tông đi thêm khoảng 05 km đường mòn nữa thì dừng lại. Người đàn ông bán ma túy xuống xe đi bộ khoảng 05 đến 10 phút sau đó quay lại đưa cho Lầu Mí S 01 bánh ma túy (*được bọc trong túi ni lông màu hồng, bên trong gói bằng túi nilon màu xanh, miệng túi được buộc bằng dây cao su màu vàng*), kiểm tra bánh ma túy xong, Lầu Mí S đưa cho người đàn ông bán ma túy 155.000.000đ nợ lại 15.000.000đ, khi nhận tiền

xong người đàn ông bán ma túy đi luôn. Do trời tối S không theo kịp xe của Lầu Mí S, khi đến nơi Lầu Mí S, Lầu Chá T đứng cách Lầu Mí S khoảng 05 mét, qua ánh đèn xe máy Lầu Mí S nhìn thấy người đàn ông bán ma túy đi từ trên dốc xuống đưa cho Lầu Mí S 01 bọc bằng túi nilon màu hồng và thấy Lầu Mí S đưa cho người đàn ông đó 01 tập tiền. Lúc này Lầu Mí S lấy mảnh vải màu trắng có nhiều hoa văn đem theo từ nhà bọc bánh ma túy mua được và đưa cho Lầu Chá T cất dấu vào trong túi áo, lúc đó khoảng 19 giờ cùng ngày Lầu Mí S điều khiển xe máy quay lại đón Sùng Nhì S, còn Lầu Mí S điều khiển xe máy chờ theo Lầu Chá T đi theo sau, trên đường đi được khoảng 15 Km Lầu Mí S nhận được điện thoại của Lầu Mí S nói “*Nếu gặp Công an thì phải phóng xe đi thật nhanh để bỏ trốn hoặc vứt bánh ma túy đi không để phát hiện*”. Lầu Mí S và Sùng Nhì S đi trước, nếu gặp Công an thì Lầu Mí S sẽ gọi điện thoại báo để S biết xử lý, trên đường đi đến địa phận xã Mậu Duệ, huyện Yên Minh, tỉnh Hà Giang Lầu Mí S điều khiển xe vượt xe Lầu Mí S để đi trước. Đến khoảng 00 giờ 30 phút ngày 20/10/2021 Lầu Mí S, Lầu Chá T, Lầu Mí S, Sùng Nhì S đi đến địa phận thôn S, xã S, huyện Đ, tỉnh Hà Giang bị tổ công tác Công an huyện Đ, tỉnh Hà Giang, phát hiện lập biên bản bắt quả tang thu giữ tang vật.

Ngoài lần mua ma túy bị bắt quả tang trên, vào khoảng năm 2020 Lầu Mí S còn mua ma túy heroin của người đàn ông bán ma túy ở tỉnh Lào Cai với số tiền là 80.000.000đ, địa điểm giao nhận ma túy tại địa phận huyện Y, tỉnh Hà Giang và mua của một người đàn ông không rõ tên tuổi địa chỉ mà chỉ nghe nói người đàn ông đó ở huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng vào khoảng tháng 05 tháng 06 năm 2021, địa điểm mua hàng trên rừng thuộc huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng. Số ma túy Lầu Mí S mua được một phần để sử dụng, một phần bán cho một số người nghiện ma túy trên địa bàn.

Kết quả điều tra xác định: Lầu Mí S có 03 lần bán ma túy cho 03 người trên địa bàn huyện Đ, tỉnh Hà Giang như sau:

- Bán cho Sùng Nhì S một lần 05 gói ma túy heroin cụ thể : Khoảng tháng 05/2021 Sùng Nhì S một mình đến nhà Lầu Mí S hỏi mua ma túy. Tại nhà Lầu Mí S trực tiếp bán cho Sùng Nhì S 05 gói ma túy với giá tiền 25.000.000đ. Việc mua bán có Lầu Mí S, sinh năm 2000 (*Con trai của Lầu Mí S nhìn thấy*).

- Bán cho Mua Mí S, sinh năm 1990, trú tại thôn T, xã H, huyện Đ, tỉnh Hà Giang nhiều lần từ 100.000đ đến 500.000đ, lần gần nhất vào khoảng tháng 05/2021 bán ma túy heroin cho Mua Mí S một lần 01 với giá 500.000đ.

- Bán cho Sấn Sử P, sinh năm 1974, trú tại thôn L, xã L, huyện Đ, tỉnh Hà Giang một lần vào khoảng tháng 05/2021, Lầu Mí S bán ma túy heroin cho Sấn Sử P 01 gói với giá 500.000đ.

Tiến hành lấy lời khai các đối tượng Mua Mí S; Sấn Sử P đều thừa nhận được mua ma túy Heroine của Lầu Mí S về tự sử dụng trái phép cho bản thân, phù hợp với lời khai của bị cáo Lầu Mí S và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ.

- *Bị cáo Sùng Nhà S khai nhận:* Khoảng 06 giờ sáng ngày 19/10/2021 Lầu Mí S một mình đến nhà gặp Sùng Nhà S hỏi vay tiền để đi mua một bánh ma túy và nói cho Sùng Nhà S biết 01bánh ma túy giá là 220.000.000đ, khi đó Sùng Nhà S nói với Lầu Mí S chỉ có 35.000.000đ không phải vay nữa mà Sùng Nhà S sẽ góp số tiền 35.000.000đ để đi mua ma túy về chia ma túy tương đương với số tiền Sùng Nhà S góp, Lầu Mí S đồng ý. Mục đích mua ma túy của Sùng Nhà S là để thi thoảng sử dụng, nếu ai hỏi mua thì bán.

Ngoài ra Sùng Nhà S khai được mua ma túy của Lầu Mí S 03 lần, việc mua bán không có ai biết, một lần mua thuốc phiện với số tiền 2.000.000đ, hai lần mua ma túy heroin, chỉ nhớ là mua vào khoảng tháng 05, tháng 06 năm 2021. Mục đích mua thuốc phiện để chữa bệnh cho bò, còn 2 lần mua ma túy heroin của Lầu Mí S thì Sùng Nhà S mua để bán lại cho Giàng Mí N, sinh năm: 1985, trú tại thôn S, xã S, huyện Đ, tỉnh Hà Giang 02 lần, mỗi lần bán với số tiền 500.000.

Đấu tranh với Giàng Mí N thừa nhận được mua ma túy Heroine 02 (Hai) lần của Sùng Nhà S sau đó mang về sử dụng trái phép cho bản thân.

- *Bị cáo Lầu Mí S khai nhận:* Trước ngày bị cơ quan Công an bắt quả tang (Tức ngày 20/10/2021) khoảng 03 ngày Lầu Mí S bảo con trai Lầu Mí S tìm số điện thoại của người bán ma túy được lưu trong danh bạ máy điện thoại của Lầu Mí S (Vì trước đó khoảng thời gian tháng 08, tháng 09 năm 2020 Lầu Mí S nhờ Lầu Mí S lưu tên người bán ma túy vào trong danh bạ, khi đó Lầu Mí S có lưu số điện thoại và ghi tên là “ Người Jura”). Sau khi tìm được số điện thoại của “ Người Jura” Lầu Mí S gọi điện thoại thì Lầu Mí S nghe được Lầu Mí S nói “Có ngô trắng, vẩy trắng không, nếu có lấy cho một quả ngô”. Đến khoảng 21 giờ ngày 18/10/2021 khi đó Lầu Mí S đang nằm trên giường thì nghe thấy Lầu Mí S nói chuyện qua điện thoại là “Mai đi lấy hàng” và nghe thấy Lầu Mí S gọi điện thoại nói là “S à, có tiền không, có 50.000.000đ thì mai cầm sang để đi lấy hàng” Lầu Mí S hiểu được ý nói hàng là ma túy. Lầu Mí S ngồi tại bàn uống nước thì Lầu Mí S hỏi Lầu Mí S “Mua vẩy trắng bao nhiêu tiền” Lầu Mí S nói “Người đó bán cho 170.000.000đ”. Sau đó Lầu Mí S bảo S ngủ sớm sáng dậy nấu cơm ăn rồi còn đi cùng Lầu Mí S đi Hà Giang mua ma túy. Khoảng 07 giờ sáng ngày 19/10/2021 Lầu Mí S gọi điện cho Lầu Chá T “ Sang nhà ăn cơm rồi đi cùng với bố đi xuống Hà Giang” khoảng 8h thì thấy Sùng Nhà S đến nhà cùng ăn cơm sau đó ngồi nói chuyện ở bàn uống nước nghe thấy Sùng Nhà S nói “Không có đủ 50.000.000đ chỉ có 35.000.000đ” và thấy Lầu Mí S nói “35.000.000đ cũng được, còn thiếu thì tôi lo, tỳ đi cùng xuống Hà Giang để lấy hàng”. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày 4 người đi xuống huyện Quang Bình mua ma túy, khi quay về bị Công an phát hiện bắt quả tang. Ngoài ra S còn khai được Lầu Mí S nhờ cầm hộ ma túy 02 lần mang ra cho Mua Mí S và Sản Sử P.

Lời khai Mua Mí S; Sản Sử P thừa nhận được mua ma túy Heroine của Lầu Mí S và được Lầu Mí S giao ma túy hộ Lầu Mí S đem về sử dụng trái phép cho bản thân, phù hợp với lời khai của bị cáo

- Bị cáo Lầu Chá T khai nhận: Khoảng 07 giờ sáng ngày 19/10/2021 Lầu Chá T nhận được điện thoại của Lầu Mí S (bố đẻ) bảo với T “ Sang nhà ăn cơm xong đi cùng với bố đi có tí việc đi xa ” Lầu Chá T đồng ý. Sau khi sang nhà Lầu Mí S; Lầu Chá T cùng Lầu Mí S nấu cơm, ăn cơm xong thấy Sùng Nhì S nói chuyện với Lầu Mí S ở bàn uống nước về việc góp tiền với Lầu Mí S số tiền 35.000.000đ (Ba lăm triệu đồng). Sau đó Lầu Mí S đi xuống bếp bảo với Lầu Chá T và Lầu Mí S là (Hai anh em đi cùng bố và chú S đi lấy thuốc “T hiểu được thuốc tức là ma túy”). Đến khoảng 10 giờ cùng ngày Lầu Mí S lấy xe máy điều khiển chở Sùng Nhì S, còn Lầu Mí S lấy xe máy của S điều khiển chở Lầu Chá T cùng đi thành phố Hà Giang. Đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày 4 người đến địa phận huyện Q, tỉnh Hà Giang, Lầu Mí S trực tiếp giao dịch mua ma túy xong thì đi về phía T và S đưa cho T một gói bên ngoài được bọc bằng mảnh vải màu trắng có nhiều hoa văn, T biết đây là ma túy và cầm cất vào trong túi áo, đến khoảng 00 giờ 30 phút cùng ngày Lầu Chá T; Lầu Mí S; Lầu Mí S; Sùng Nhì S đi đến địa phận thôn S, xã S, huyện Đ, tỉnh Hà Giang, bị tổ công tác Công an huyện Đ, tỉnh Hà Giang, phát hiện bắt quả tang.

Ngày 20/10/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ, tỉnh Hà Giang đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 54/QĐ-CQĐT, trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang, giám định chất ma túy.

Kết luận giám định số 420/KL-PC09, ngày 23/10/2021 của Phòng PC09 Công an tỉnh Hà Giang. Kết luận giám định số tang vật thu giữ ngày 20/10/2021, tại thôn S, xã S, huyện Đ, tỉnh Hà Giang như sau:

- Khối chất bột nén màu trắng dạng khối hộp gửi giám định ký hiệu A1 là ma túy, loại Heroine, có tổng khối lượng là 350,3gam (Ba trăm năm mươi phẩy ba gam).

Heroine nằm trong danh I, mục IA, số thứ tự 9, Nghị định 73/2018/NĐ-Cp, ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

- Hoàn trả lại đối tượng giám định: Hoàn trả lại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đồng Văn, tỉnh Hà Giang mẫu vật ký hiệu A1 còn lại sau giám định có khối lượng là 350,2g (ba trăm năm mươi phẩy hai gam).

Cáo trạng số 16/CT-VKSHG-P1 ngày 23/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Giang truy tố các bị cáo: Lầu Mí S, Sùng Nhì S, Lầu Chá T và Lầu Mí S về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 4 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng truy tố:

- Bị cáo Lầu Mí S khai nhận: Ngày 19/10/2021, Lầu Mí S và Sùng Nhì S đã góp tiền mua chung ma túy, trong đó (Lầu Mí S góp **130.000.000đ**, Sùng Nhì S góp số tiền **35.000.000đ**). Mục đích mua ma túy là để thi thoảng sử dụng, nếu ai hỏi mua thì bán. Sau đó bị cáo đã cùng với Sùng Nhì S rủ Lầu Mí S và Lầu Chá

T (S, T là con trai của bị cáo) cùng đi mua ma túy, để hỗ trợ cho bị cáo trong quá trình bị cáo mua ma túy. Khoảng 10 giờ ngày 19/10/2021, Lầu Mí S lấy xe máy điều khiển chở Sùng Nhia S, còn Lầu Mí S lấy xe máy của S điều khiển chở Lầu Chá T cùng đi; đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày 04 người đến địa phận huyện Q, tỉnh Hà Giang, Lầu Mí S trực tiếp giao dịch mua bán ma túy với một người ở tỉnh Lào Cai, không biết tên, địa chỉ với giá 165.000.000đ/1 bánh; sau khi mua xong, bị cáo đi về phía T và S rồi đưa cho T một gói bên ngoài được bọc bằng mảnh vải màu trắng có nhiều hoa văn, T biết đấy là ma túy và cầm cất vào trong túi áo và 04 người quay về Đ; đến khoảng 00 giờ 30 phút ngày 20/10/2021, các bị cáo Lầu Chá T, Lầu Mí S, Lầu Mí S, Sùng Nhia S đi đến địa phận thôn S, xã S, huyện Đ, tỉnh Hà Giang, bị tổ công tác Công an huyện Đ, tỉnh Hà Giang, phát hiện bắt quả tang, thu giữ trên người bị cáo Lầu Chá T 01 bánh Heroine. Ngoài ra bị cáo Lầu Mí S còn khai nhận, trong khoảng thời gian trước đó, bị cáo đã bán ma túy cho Sùng Nhia S (1 lần với giá 25.000.000đ), Mua Mí S (nhiều lần với giá từ 100.000đ đến 500.000đ), Sấn Sử P (1 lần với giá 500.000đ).

- Các bị cáo Lầu Chá T, Lầu Mí S, Sùng Nhia S xác nhận lời khai của bị cáo Lầu Mí S tại phiên tòa là hoàn toàn phù hợp với diễn biến, hành vi các bị cáo đã cùng với Lầu Mí S đi đến địa phận huyện Q, tỉnh Hà Giang để thực hiện hành vi mua ma túy Heroine vào ngày 19/10/2021. Đến khoảng 00 giờ 30 phút ngày 20/10/2021, các bị cáo đi đến địa phận thôn S, xã S, huyện Đ, tỉnh Hà Giang, bị tổ công tác Công an huyện Đ, tỉnh Hà Giang, phát hiện bắt quả tang. Bị cáo Sùng Nhia S còn khai nhận, trong năm 2020 bị cáo đã mua ma túy của Lầu Mí S sau đó bán lại cho Giàng Mí N 2 lần (mỗi lần 500.000đ), số ma túy còn lại bị cáo sử dụng.

Các bị cáo xác nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Giang truy tố các bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là đúng người, đúng tội. Nhất trí với Kết luận giám định ma túy thu giữ trên người của bị cáo Lầu Chá T, loại Heroine, có tổng khối lượng là 350,3 gam.

- Bà Lầu Thị C trình bày: Gia đình bà có bán trâu, bò, gà, lợn và được số tiền cũng nhiều nhưng do chồng bà là Lầu Mí S cầm giữ; việc chồng bà và hai con của Lầu Mí S đi mua ma túy bà không biết. Hiện nay Cơ quan điều tra thu giữ 02 chiếc xe máy của Lầu Mí S và Lầu Mí S là tài sản chung của gia đình bà; do đó bà đề nghị xin lại 02 chiếc xe máy để gia đình sử dụng làm phương tiện đi lại.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Giang thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử tại phiên tòa đã đưa ra các chứng cứ, tài liệu luận tội các bị cáo và giữ nguyên nội dung cáo trạng truy tố; phân tích về nguyên nhân, động cơ phạm tội, tính chất của vụ án, đánh giá vai trò tham gia thực hiện hành vi phạm tội của từng bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân đối với từng bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Lầu Mí S, Sùng Nhì S, Lầu Chá T và Lầu Mí S phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

2. Hình phạt

- Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58, Điều 50, Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Lầu Mí S, Sùng Nhì S; xử phạt các bị cáo Lầu Mí S, Sùng Nhì S mỗi bị cáo 20 năm tù; thời hạn tù tính từ ngày các bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 20/10/2021.

- Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 50, Điều 38, khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Lầu Mí S, Lầu Chá T; xử phạt các bị cáo Lầu Mí S, Lầu Chá T mỗi bị cáo từ 15 đến 16 năm tù; thời hạn tù tính từ ngày các bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 20/10/2021.

- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

3. Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 47 Bộ luật Hình sự đề nghị:

- Tuyên tịch thu tiêu hủy: Đối với các vật chứng các bị cáo sử dụng vào thực hiện hành vi phạm tội không còn giá trị sử dụng và vật chứng Nhà nước cấm tàng trữ lưu hành.

- Tuyên tịch thu sung Ngân sách Nhà nước các phương tiện, đồ vật, tiền các bị cáo sử dụng vào thực hiện hành vi phạm tội.

- Tuyên trả lại cho bị cáo Sùng Nhì S 01 chiếc điện thoại CAE do bị cáo không sử dụng vào việc thực hiện hành vi phạm tội.

4. Án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 12, Điều 23 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội; miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm đối với các bị cáo.

Phát biểu của Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho các bị cáo: Nhất trí với nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Giang truy tố các bị cáo; nhất trí nội dung luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đề nghị về tội danh tuyên bố các bị cáo về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội. Tuy nhiên, đề nghị xem xét về điều kiện hoàn cảnh dẫn tới các bị cáo phạm tội, xuất phát từ việc Lầu Mí S, Lầu Mí S, Sùng Nhì S là những người nghiện ma túy; mục đích mua ma túy về là để sử dụng; bị cáo Lầu Mí S và Lầu Chá T chỉ là người được Lầu Mí S là bố đẻ rủ đi để bảo vệ và cầm ma túy hộ; quá trình điều tra, truy tố, xét xử các bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, ăn năn hối cải; tích cực hợp tác với Cơ quan điều tra; là người dân tộc, sinh sống ở vùng kinh tế có điều kiện đặc biệt khó khăn, trình độ nhận thức về pháp luật còn hạn chế. Đề nghị áp dụng điểm b

khoản 4 Điều 251; điểm s, t khoản 1, khoản 2 xét xử các bị cáo Lầu Mí S và Sùng Nhà S mức án thấp nhất của khung hình phạt; các bị cáo Lầu Mí S, Lầu Chá T mỗi bị cáo 14 năm 6 tháng tù.

Phản tranh luận: Các bị cáo nhất trí với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Giang, nhất trí với quan điểm bào chữa của Trợ giúp viên pháp lý, không tranh luận.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Đã nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình; các bị cáo sinh sống ở vùng khó khăn, là người dân tộc thiểu số, nhận thức pháp luật còn hạn chế; đề nghị xét xử các bị cáo mức án thấp nhất để các bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Giang, Kiểm sát viên, người bào chữa; trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện trong hồ sơ đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, những người làm chứng vắng mặt không có lý do; sau khi nghe ý kiến của Kiểm sát viên, người bào chữa, các bị cáo, xét thấy những người này đã có lời khai trong hồ sơ vụ án. Căn cứ Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử thảo luận và quyết định tiếp tục tiến hành xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

[3] Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/QĐXXST-HS ngày 19/7/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Giang, xác định tư cách tham gia tố tụng của bà Sùng Thị C là người làm chứng; để bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp cho bà C, HĐXX thay đổi tư cách tham gia tố tụng của bà C là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan theo quy định tại Điều 65 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[4] Về tội danh và định khung hình phạt: Tại phiên tòa các bị cáo đã khai và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố; phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, Kết luận giám định ma túy và các tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. **Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:** Ngày 19/10/2021, các bị cáo Lầu Mí S, Lầu Chá T, Lầu Mí S, Sùng Nhà S đã cùng nhau đi đến địa phận huyện Q, tỉnh Hà Giang để mua ma túy Heroine. Sau khi mua xong trên đường mang ma túy về Đ vào hồi 00h30 phút ngày 20/10/2021, tổ công tác Công an huyện Đ, tỉnh Hà Giang tuần tra tại đường tỉnh lộ 176 thuộc thôn S, xã S, huyện Đ, tỉnh Hà Giang phát hiện 2 chiếc xe máy đang di chuyển hướng từ xã M, huyện Y đi lên xã S,

mỗi xe chở 2 người; xe thứ nhất do Lầu Mí S chở người ngồi sau là Lầu Chá T, xe thứ hai do Lầu Mí S chở người ngồi sau là Sùng Nhì S. Quá trình kiểm tra hành chính tổ công tác phát hiện tại túi áo khoác bên trái của Lầu Chá T có 01 gói ma túy do các bị cáo mua của 1 người không biết tên ở tỉnh Lào Cai; thực hiện giao dịch mua bán ma túy tại huyện Q là do Lầu Mí S với giá 170.000.000đ, trong đó (Lầu Mí S góp 130.000.000đ, Sùng Nhì S góp 35.000.000đ để cùng nhau mua ma túy) và đã thanh toán số tiền 155.000.000đ/1 bánh, còn nợ lại 15.000.000đ; trên đường về thì các bị cáo bị bắt giữ cùng tang vật. Kết luận giám định số 420/KL-PC09, ngày 23/10/2021, của Phòng PC09 Công an tỉnh Hà Giang, số tang vật thu giữ ngày 20/10/2021, tại thôn S, xã S, huyện Đ, tỉnh Hà Giang như sau: *Khối chất bột nén màu trắng dạng khối hộp gửi giám định ký hiệu A1 là ma túy, loại Heroine, có tổng khối lượng là 350,3 g (ba trăm năm mươi phẩy ba gam)*. Ngoài ra vào năm 2020, Lầu Mí S còn bán ma túy cho Sùng Nhì S (01 lần với giá 25.000.000đ), Mua Mí S nhiều lần với giá từ 100.000đ đến 500.000đ, Sấn Sứ P 01 lần với giá 500.000đ. Bị cáo Sùng Nhì S mua ma túy của Lầu Mí S, sau đó bán lại cho Giàng Mí N 2 lần, mỗi lần 500.000đ.

[5] Các bị cáo đều là những người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật; nhận thức được tác hại của ma túy ảnh hưởng rất lớn đến sức khỏe, đời sống của người mắc nghiện và của các gia đình có người nghiện, là nguyên nhân dẫn đến các tệ nạn xã hội và các tội phạm khác, Nhà nước nghiêm cấm mọi hành vi mua bán, vận chuyển, tàng trữ trái phép chất ma túy... ai vi phạm sẽ bị xử lý nghiêm minh trước pháp luật. Song với động cơ, mục đích do lợi ích kinh tế để muốn có lợi nhuận cao từ việc mua bán trái phép chất ma túy và nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân, các bị cáo đã bất chấp kỷ cương, coi thường pháp luật, cố ý thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy với số lượng 350,3 gam. Hành vi của các bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp; xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy; gây mất trật tự trị an tại địa phương. Hành vi của các bị cáo Lầu Mí S, Lầu Chá T, Lầu Mí S, Sùng Nhì S đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung tăng nặng hình phạt quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự, “*Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng 100 gam trở lên*” có khung hình phạt tù từ 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình.

[6] Vai trò thực hiện hành vi phạm tội của các bị cáo:

[6.1] Đối với bị cáo Lầu Mí S là người chủ mưu, khởi sướng mua ma túy về sử dụng và bán cho các đối tượng nghiện ma túy, trực tiếp liên hệ và giao dịch, trả tiền về việc mua bán ma túy với người ở tỉnh Lào Cai; góp số tiền 130.000.000đ cùng với Sùng Nhì S mua ma túy để chia nhau theo tỷ lệ phần tiền góp; rủ các bị cáo Lầu Chá T, Lầu Mí S, Sùng Nhì S cùng với bị cáo đi mua ma túy, trong đó có Lầu Chá T, Lầu Mí S là con đẻ của bị cáo; sau khi mua được

ma túy, bị cáo đã đưa cho T là người cầm ma túy để cùng với bị cáo đem về Đ; cùng với Sùng Nhà S đi trước làm hoa tiêu cho S, T khi phát hiện có Công an tuần tra thì sẽ chạy trốn hoặc vứt bỏ ma túy; do đó bị cáo là người giữ vai trò chính và thực hiện tích cực nhất trong vụ án; nên phải chịu trách nhiệm hình sự cao nhất. Ngoài ra trong năm 2020, bị cáo còn thực hiện bán ma túy nhiều lần cho nhiều người khác từ 100.000đ đến 25.000.000đ.

[6.2] Đối với bị cáo Sùng Nhà S, sau khi Lầu Mí S đến hỏi vay tiền để đi mua ma túy thì Sùng Nhà S đã góp số tiền 35.000.000đ để cùng với Lầu Mí S đi mua ma túy về để chia nhau tương đương với số tiền Sùng Nhà S góp, cùng với Lầu Mí S đi mua ma túy; mục đích mua ma túy là để thi thoảng sử dụng, nếu ai hỏi mua thì bán, được xác định giữ vai trò thứ hai trong vụ án và phải chịu trách nhiệm hình sự cao thứ hai.

[6.3] Đối với bị cáo Lầu Mí S khi được bố đẻ của mình nhờ tìm số điện thoại để giao dịch mua ma túy, bị cáo đã tìm giúp, đã nghe thấy nội dung giao dịch mua bán giữa Lầu Mí S với người bán ma túy; khi được Lầu Mí S rủ đi cùng với S để mua ma túy thì bị cáo đã đồng ý đi cùng để hỗ trợ bảo vệ cho Lầu Mí S và chở T là người cầm ma túy trên xe máy của bị cáo; động cơ mục đích khi mua được ma túy thì bị cáo sẽ được Lầu Mí S cho để sử dụng thỏa mãn nhu cầu con nghiện ma túy của mình. Đối với Lầu Chá T khi được bố đẻ rủ đi mua ma túy cùng và bảo vệ, bị cáo đã nhận lời cùng đi; sau khi Lầu Mí S mua được ma túy, đưa cho Thùng thì T đã chấp nhận cất giữ ma túy vào trong người và cùng với S đi xe máy mang theo ma túy về Đ cho Lầu Mí S. Do đó các bị cáo Lầu Mí S, Lầu Chá T được xác định với vai trò là người đồng phạm giúp sức cho Lầu Mí S trong việc thực hiện hành vi phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, nên các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự ngang nhau và mức hình phạt thấp hơn các bị cáo Lầu Mí S, Sùng Nhà S.

[7] Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội không có sự phân công nhiệm vụ cụ thể mà do Lầu Mí S rủ cùng đi mua ma túy, bị cáo Sùng Nhà S tự nguyện góp tiền mua ma túy. Do đó các bị cáo cùng phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi của các bị cáo đã gây ra; song về nguyên tắc mỗi người đồng phạm phải chịu trách nhiệm độc lập về việc cùng thực hiện hành vi phạm tội, những tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân liên quan đến bị cáo nào thì áp dụng đối với riêng bị cáo đó; cần áp dụng Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự về quyết định hình phạt trong trường hợp đồng phạm đối với các bị cáo.

[8] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Lầu Mí S, Sùng Nhà S thực hiện hành vi phạm tội nhiều lần; cần áp dụng điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự với tình tiết "*Phạm tội hai lần trở lên*".

[9] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, nhận thức pháp luật còn hạn chế; do đó được áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Các bị cáo Lầu Mí S, Sùng Nhì S, trong quá trình điều tra đã tự khai ra thêm các lần trước đó, đã thực hiện mua bán ma túy cho nhiều người, được áp dụng thêm tình tiết “*Người phạm tội tự thú*” quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[10] Về hình phạt chính: Các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng; Hội đồng xét xử áp dụng Điều 50, Điều 39 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Lầu Mí S, xét xử bị cáo mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội không thời hạn. Đối với các bị cáo Sùng Nhì S, Lầu Mí S, Lầu Chá T cần áp dụng Điều 50, Điều 38 Bộ luật Hình sự về tù có thời hạn và căn cứ quyết định hình phạt, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội để cải tạo, giáo dục các bị cáo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội và đảm bảo tính răn đe riêng và phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này tại địa phương. Tuy nhiên đối với các bị cáo Lầu Mí S, Lầu Chá T thực hiện hành vi phạm tội với vai trò đồng phạm là người giúp sức, cần áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự, xét xử các bị cáo dưới khung hình phạt liên kê, để các bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật để cải tạo tu dưỡng, rèn luyện bản thân trong thời gian chấp hành hình phạt tù.

[11] Cần áp dụng khoản 1 Điều 329 Bộ luật hình sự, tiếp tục ra quyết định tạm giam đối với các bị cáo để bảo đảm thi hành án.

[12] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự quy định “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*”. Xét thấy, đối với các bị cáo Lầu Mí S, Sùng Nhì S, động cơ, mục đích mua ma túy về để sử dụng và bán kiếm lời, cần áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật. Đối với các bị cáo Lầu Mí S, Lầu Chá T là người được rủ đi cùng hỗ trợ bảo vệ và cầm ma túy, không được hưởng lợi; nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[13] Về vật chứng của vụ án: Cần áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật Hình sự để xử lý như sau:

[13.1]. Vật chứng thu giữ của các bị cáo liên quan đến hành vi phạm tội, không còn giá trị sử dụng và vật chứng Nhà nước cấm tàng trữ lưu hành cần tuyên tịch thu, tiêu huỷ bao gồm: 01(một) hộp bìa cát tông màu đỏ, trắng được niêm phong kín bằng các dải giấy màu trắng, trên niêm phong có các hình dấu đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hà Giang và các chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia niêm phong (*theo kết luận giám định số 444/KL-PC09 ngày 30/11/2021 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang*); 01(một) hộp bìa cát tông được niêm phong kín bằng các dải niêm phong, trên dải niêm phong có hình dấu tròn đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang và các chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia niêm phong, trên mặt hộp bìa cát tông có ghi “Mẫu vật hoàn trả sau giám định A1” (*theo kết luận giám định số*

420/KL-PC09 ngày 23/10/2021 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang); 01(một) mảnh vải màu trắng có nhiều hoa văn màu xanh, kích thước 11,2x20,3cm; 01(một) dây cao su màu vàng; 06 (Sáu) mảnh túi nilon màu trắng; 01(một) mảnh túi nilon màu xanh; 01(một) mảnh giấy nén màu vàng, bên trong có ký tự “A”; 01(một) mảnh túi nilon màu vàng; 01(một) chiếc áo màu xám loại áo dài tay, trên vải áo có nhiều hoa văn chấm nhỏ màu trắng, áo có 04 túi phía trước (02 túi bên dưới to hơn 02 túi phía trên ngực áo), có 09 nút khuy áo được làm bằng vải, áo cũ đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo Lầu Chá T.

[13.2] Vật chứng thu giữ của các bị cáo sử dụng là phương tiện phạm tội, tuyên tịch thu sung ngân sách Nhà nước, bao gồm: Thu giữ của bị cáo Lầu Mí S: 01(một) điện thoại di động màu xanh, loại bàn phím (bàn phím màu đen), mặt sau có chữ NOKIA, không bật được nguồn, không kiểm tra bên trong máy, không kiểm tra tình trạng hoạt động của máy, điện thoại đã qua sử dụng; Số tiền: 10.000.000đ (mười triệu đồng) đã chuyển vào tài khoản của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hà Giang; 01(một) xe máy, nhãn hiệu YAMAHA, loại xe JUPITER, màu đen, xe có 2 gương cao, biển kiểm soát: 23B1-574.21, chiếc xe máy cũ và đã qua sử dụng, không tiến hành kiểm tra tình trạng hoạt động của xe máy; - 01(một) chìa khóa xe máy; 01(một) giấy chứng nhận đăng ký mô tô xe máy số 063.163 mang tên Lầu Mí S, sinh năm 1970. Thu giữ của bị cáo Sùng Nhìa S: 01(một) điện thoại di động màn hình cảm ứng màu đen, mặt sau màu xanh đen có in dòng chữ VIVO, không bật được nguồn, không kiểm tra bên trong máy, không kiểm tra tình trạng hoạt động của máy, điện thoại đã qua sử dụng. Thu giữ của bị cáo Lầu Mí S: 01(một) xe máy, nhãn hiệu YAMAHA, loại xe Exciter, màu đen, Biển kiểm soát: 23B1-583.21, xe có 02 gương cao, chiếc xe máy đã qua sử dụng, không tiến hành kiểm tra tình trạng hoạt động của xe máy, 01(một) chìa khóa xe máy; 01(một) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 064.339 mang tên Lầu Mí S, sinh năm 2000; 01(một) điện thoại di động màn hình cảm ứng màu hồng, xanh mặt sau điện thoại có chữ VIVO, không bật được nguồn, không kiểm tra bên trong máy, không kiểm tra tình trạng hoạt động của máy, điện thoại đã qua sử dụng. Thu giữ của bị cáo Lầu Chá T: 01(một) điện thoại di động màu tím than, loại bàn phím, trên điện thoại có chữ JVJ , không bật được nguồn, không kiểm tra bên trong máy, không kiểm tra tình trạng hoạt động của máy, điện thoại đã qua sử dụng.

[13.3] Vật chứng thu giữ của bị cáo Sùng Nhìa S: 01(một) điện thoại di động màu đen, loại bàn phím, mặt trước có chữ ACE, không bật được nguồn, không kiểm tra bên trong máy, không kiểm tra tình trạng hoạt động của máy, điện thoại đã qua sử dụng; bị cáo không sử dụng liên lạc để thực hiện hành vi phạm tội, cần tuyên trả lại cho bị cáo Sùng Nhìa S. Tại phiên tòa, bị cáo Sùng Nhìa S đề nghị người nhận thay chiếc điện thoại cho bị cáo là anh Sùng Mí P; địa chỉ: Thôn S, xã S, huyện Đ, tỉnh Hà Giang (là con rể của bị cáo); cần chấp nhận lời đề nghị của bị cáo.

[13.4] Về đề nghị xin lại 02 chiếc xe máy của bà Sùng Thị C, không được Hội đồng xét xử chấp nhận; trong trường hợp bà có công sức đóng góp vào việc mua 02 chiếc xe máy thu giữ của bị cáo Lầu Mí S và Lầu Mí S thì bà Sùng Thị C có quyền khởi kiện yêu cầu các bị cáo Lầu Mí S và Lầu Mí S có trách nhiệm trả cho bà số tiền bà đã đóng góp vào mua 02 chiếc xe máy.

[14] Về án phí: Các bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, có đơn xin miễn tiền án phí. Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 12, Điều 15, Điều 21, Điều 23 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội; miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

[15] Từ những nhận định nêu trên, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Giang truy tố các bị cáo Lầu Mí S, Sùng Nhì S, Lầu Chá T, Lầu Mí S về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự, là đúng người, đúng tội. Phát biểu luận tội và đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh, áp dụng điều luật, hình phạt đối với bị cáo Sùng Nhì S, xử lý vật chứng, án phí đối với các bị cáo phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận. Tuy nhiên, Kiểm sát viên đề nghị xét xử bị cáo Lầu Mí S mức hình phạt 20 năm tù, các bị cáo Lầu Chá T, Lầu Mí S mức hình phạt từ 15 năm đến 16 năm tù là thấp, chưa phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo. Đồng thời không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo Lầu Mí S, Sùng Nhì S là chưa nghiêm đối với hành vi phạm tội của các bị cáo.

[16] Phát biểu của Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho các bị cáo về cơ bản nhất trí với nội dung cáo trạng, luận tội và đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử. Tuy nhiên, các bị cáo bị bắt quả tang trong việc thực hiện hành vi phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; người bào chữa đề nghị áp dụng điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự “*Người phạm tội tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm hoặc trong quá trình giải quyết vụ án*” đối với các bị cáo là không đúng với quy định của pháp luật; đề nghị xử phạt bị cáo Lầu Mí S 20 năm tù; các bị cáo Lầu Chá T, Lầu Mí S 14 năm 6 tháng tù là còn thấp, chưa phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, nên không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[17] Trong vụ án này có những cá nhân liên quan đến vụ án như sau:

1. Số điện thoại mà Lầu Mí S sử dụng 0376776534 mua của 1 người đàn ông ở chợ phiên, sử dụng 6 năm nay để trao đổi mua ma túy, Lầu Mí S không đăng ký tên chính chủ, qua tra cứu chủ thuê bao là Lương Cẩm N ở Hà Châu – Phú Bình – Thái Nguyên, qua xác minh tại địa chỉ trên không có ai tên Lương Cẩm N do vậy Cơ quan điều tra không tiến hành điều tra xác minh làm rõ được.

2. Người đàn ông bán ma túy bên Lào Cai được lưu trong danh bạ máy điện thoại của Lầu Mí S ghi tên là “Người Jura” có số điện thoại 0838445036. Qua

tra cứu chủ thuê bao 0838445036 là: **Cư Chấn Q** CMND số 063359017 do Công an Lào Cai cấp ngày 17/10/2014; địa chỉ thường trú: TT Sa Pa – huyện Sa Pa – Lào Cai. Ngày 09/06/2022, Phòng CS QLHC về TTXH Công an tỉnh Lào Cai cung cấp số CMND 063359017 Công an tỉnh Lào Cai cấp ngày 17/04/2014 cho người có họ và tên **Cư Chấn Q**; giới tính: Nam; sinh ngày 27/11/1985; nguyên quán: Xã Lũng Khẩu Nhìn, Mường Khương, Lào Cai; HKTT: Thôn Suối Thầu, xã Lũng Khẩu Nhìn, Mường Khương, Lào Cai; tiến hành xác minh tại Công an xã Lũng Khẩu Nhìn, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai. Kết quả rà soát trên sổ sách và hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư có người tên Cư Chấn Q; giới tính: Nam; sinh ngày 27/11/1985; nguyên quán: Xã Lũng Khẩu Nhìn, Mường Khương, Lào Cai; HKTT: thôn Suối Thầu, xã Lũng Khẩu Nhìn, Mường Khương, Lào Cai; có số CMND 063359017. Cư Chấn Q đã vắng mặt khỏi địa phương nhiều tháng nay, đi đâu làm gì không khai báo với chính quyền địa phương và xác định không có người nào tên là Cư Chấn Q (*Như Tập đoàn bưu chính viễn thông Việt Nam cung cấp*). Ngày 10/06/2022, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Hà Giang đã tiến hành cho bị cáo Lầu Mí S nhận dạng qua ảnh đối với Cư Chấn Q; kết quả: Lầu Mí S không xác định được người đã bán ma túy vào ngày 19/10/2021 cho bị cáo, nên không đủ căn cứ để tiến hành các biện pháp đấu tranh làm rõ đối tượng bán ma túy cho Lầu Mí S, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ. Nếu có căn cứ sẽ được xử lý theo vụ án khác là đúng pháp luật.

3. Đối với Giàng Mí N, là người nghiện ma túy. Hiện nay, Giàng Mí N đang là bị can trong vụ án Tàng trữ trái phép chất ma túy do Công an huyện Đ đang thụ lý. Vì vậy, Cơ quan điều tra không tiến hành xử phạt vi phạm hành chính đối với Giàng Mí N là đúng pháp luật.

4. Đối với Mua Mí S là người sử dụng trái phép chất ma túy, kết quả xét nghiệm dương tính với chất ma túy (nhóm Morphine – MOP). Phòng CSĐTTP về ma túy Công an tỉnh Hà Giang đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Mua Mí S về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy như vậy là thỏa đáng.

5. Đối với Sản Sử P là người sử dụng trái phép chất ma túy, kết quả xét nghiệm âm tính với chất ma túy. Vì vậy Cơ quan điều tra không đủ căn cứ để tiến hành xử phạt vi phạm hành chính đối với Sản Sử P là đúng quy định.

[18] Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, Điều 332, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Lầu Mí S, Sùng Nhì S, Lầu Chá T và Lầu Mí S phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

2. Hình phạt:

- Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s, r khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58, Điều 50, Điều 39 Bộ luật Hình sự

đối với bị cáo Lầu Mí Súng; xử phạt bị cáo **Lầu Mí S tù chung thân**, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 20/10/2021.

- Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s, r khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58, Điều 50, Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Sùng Nhì Súng; xử phạt bị cáo **Sùng Nhì S 20 (Hai mươi) năm tù**; thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 20/10/2021.

- Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 50, Điều 38, khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Lầu Chá T, Lầu Mí S:

+ Xử phạt bị cáo **Lầu Mí S 17 (Mười bảy) năm tù**; thời hạn tù tính từ ngày bị các bị bắt tạm giữ ngày 20/10/2021.

+ Xử phạt bị cáo **Lầu Chá T 17 (Mười bảy) năm tù**; thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 20/10/2021.

- Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự:

+ Xử phạt bị cáo Lầu Mí S số tiền 20.000.000đ (*Hai mươi triệu đồng*);

+ Xử phạt bị cáo Sùng Nhì S số tiền 10.000.000đ (*Mười triệu đồng*).

+ Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Lầu Mí S, Lầu Chá T.

3. Về vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự:

- Tuyên tịch thu, tiêu hủy:

+ 01(một) hộp bìa cát tông màu đỏ, trắng được niêm phong kín bằng các dải giấy màu trắng, trên niêm phong có các hình dấu đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hà Giang và các chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia niêm phong (*theo kết luận giám định số 444/KL-PC09 ngày 30/11/2021 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang*);

+ 01(một) hộp bìa cát tông được niêm phong kín bằng các dải niêm phong, trên dải niêm phong có hình dấu tròn đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang và các chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia niêm phong, trên mặt hộp bìa cát tông có ghi “Mẫu vật hoàn trả sau giám định A1” (*theo kết luận giám định số 420/KL-PC09 ngày 23/10/2021 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang*);

+ 01(một) mảnh vải màu trắng có nhiều hoa văn màu xanh, kích thước 11,2x20,3cm;

+ 01(một) dây cao su màu vàng;

+ 06 (Sáu) mảnh túi nilon màu trắng;

+ 01(một) mảnh túi nilon màu xanh;

+ 01(một) mảnh giấy nén màu vàng, bên trong có ký tự “A”

+ 01(một) mảnh túi nilon màu vàng;

+ 01(một) chiếc áo màu xám loại áo dài tay, trên vải áo có nhiều hoa văn chấm nhỏ màu trắng, áo có 04 túi phía trước(02 túi bên dưới to hơn 02 túi phía trên ngực áo), có 09 nút khuy áo được làm bằng vải, áo cũ đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo Lầu Chá T;

- Tuyên tịch thu sung ngân sách Nhà nước:

+ 01(một) điện thoại di động màu xanh, loại bàn phím (bàn phím màu đen), mặt sau có chữ NOKIA, không bật được nguồn, không kiểm tra bên trong máy, không kiểm tra tình trạng hoạt động của máy, điện thoại đã qua sử dụng;

+ Số tiền: 10.000.000đ (*Mười triệu đồng*) đã chuyển vào tài khoản của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hà Giang;

+ 01(một) xe máy, nhãn hiệu YAMAHA, loại xe JUPITER, màu đen, xe có 2 gương cao, biển kiểm soát: 23B1-574.21, số khung RLCUE1340KY094076, số máy E3S1E131735; chiếc xe máy cũ và đã qua sử dụng, không tiến hành kiểm tra tình trạng hoạt động của xe máy;

+ 01(một) chìa khóa xe máy; 01(một) giấy chứng nhận đăng ký mô tô xe máy số 063.163 mang tên Lầu Mí S, sinh năm 1970;

(Các vật chứng trên thu giữ của bị cáo Lầu Mí Súng).

+ 01(một) điện thoại di động màn hình cảm ứng màu đen, mặt sau màu xanh đen có in dòng chữ VIVO, không bật được nguồn, không kiểm tra bên trong máy, không kiểm tra tình trạng hoạt động của máy, điện thoại đã qua sử dụng; *(các vật chứng trên thu giữ của bị cáo Sùng Nhì S).*

+ 01(một) xe máy, nhãn hiệu YAMAHA, loại xe Exciter, màu đen, Biển kiểm soát: 23B1-583.21, xe có 02 gương cao, số khung RLCUG1010LY254827, số máy G3D4E1025868; chiếc xe máy đã qua sử dụng, không tiến hành kiểm tra tình trạng hoạt động của xe máy; 01(một) chìa khóa xe máy;

+ 01(một) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 064.339 mang tên Lầu Mí S, sinh năm 2000;

+ 01(một) điện thoại di động màn hình cảm ứng màu hồng, xanh mặt sau điện thoại có chữ VIVO, không bật được nguồn, không kiểm tra bên trong máy, không kiểm tra tình trạng hoạt động của máy, điện thoại đã qua sử dụng; *(các vật chứng trên thu giữ của bị cáo Lầu Mí S).*

+ 01(một) điện thoại di động màu tím than, loại bàn phím, trên điện thoại có chữ JVJ , không bật được nguồn, không kiểm tra bên trong máy, không kiểm tra tình trạng hoạt động của máy, điện thoại đã qua sử dụng *(thu giữ của bị cáo Lầu Chá T).*

- Tuyên trả lại cho bị cáo Sùng Nhì S: 01(một) điện thoại di động màu đen, loại bàn phím, mặt trước có chữ ACE, không bật được nguồn, không kiểm

tra bên trong máy, không kiểm tra tình trạng hoạt động của máy, điện thoại đã qua sử dụng. Người nhận thay 01 (một) điện thoại cho bị cáo Sùng Nhà S là anh Sùng Mí P, sinh năm 1998; địa chỉ: Thôn S, xã S, huyện Đ, tỉnh Hà Giang (là con đẻ của bị cáo).

Đặc điểm và tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/6/2022 giữa Công an tỉnh Hà Giang và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hà Giang.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 12, Điều 15, Điều 21, Điều 23 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội; miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Lầu Mí S, Sùng Nhà S, Lầu Chá T và Lầu Mí S.

5. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 332, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- VKSND Cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hà Giang;
- PC 01, PC04, PV 06 Công an tỉnh;
- Trại Tạm giam Công an tỉnh;
- Cục THA dân sự tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Giang;
- Người tham gia tố tụng;
- Phòng KTNV&THA – TAND tỉnh;
- Tổ HCTP;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Thanh Loan

